

Số: 68/2019/QĐST – HNGĐ

Bình Xuyên, ngày 30 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2019/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn V, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Trần Thị Q, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Vinh T, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Trần Gia L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2016. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cùng chị Q với số tiền 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian kể từ tháng 10 năm

2019 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật chị Q có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T không cấp dưỡng số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất 10%/năm đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

+ Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Văn T xin nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và anh Nguyễn Văn T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0006255 ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; anh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã Bá Hiến;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thanh Danh

